TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2026/QĐST–DS	*Hưng Yên, ngày 26 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 120/2026/TLST–DS ngày 28 tháng 5 năm 2026, về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V1)

Địa chỉ: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Ngọc Q – Trưởng phòng xử lý nợ

Văn bản ủy quyền số 30/2025/UQN-CTOT, ngày 28 tháng 7 năm 2025.

Người được ông Q ủy quyền lại: Ông Nguyễn Xuân B – Chuyên viên xử lý nợ.

Văn bản ủy quyền số 6131034/2026/UQ-KHCN, ngày 18 tháng 5 năm 2026.

Bị đơn: Ông Lê Đình T, sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn Đ, xã L, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Ông Lê Đình T trả nợ cho Ngân hàng, cụ thể:

- Về nợ gốc là 47.933.009 đồng (Bốn mươi bảy triệu, chín trăm ba mươi ba nghìn, không trăm linh chín đồng).

- Về nợ lãi tính đến ngày 11/6/2026 là 179.610.748 đồng (Một trăm bảy mươi chín triệu, sáu trăm mười nghìn, bảy trăm bốn mươi tám đồng). Tổng cả gốc

và lãi tính đến ngày 11/6/2026 là 227.543.757 đồng (Hai trăm hai mươi bảy triệu, năm trăm bốn mươi ba nghìn, bảy trăm năm mươi bảy đồng) và ông T có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh kể từ ngày 12/6/2026 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Kế hoạch trả nợ:

Về trả nợ gốc: Ngày 18/7/2026, ông T sẽ tất toán toàn bộ số tiền gốc 47.933.009 đồng (Bốn mươi bảy triệu, chín trăm ba mươi ba nghìn, không trăm linh chín đồng).

Ghi nhận đề nghị của ông T, đề nghị Ngân hàng xem xét miễn giảm lãi sau khi thanh toán xong số tiền nợ gốc.

Sau ngày 18/7/2026 nếu ông T không thanh toán số tiền gốc 47.933.009 đồng (Bốn mươi bảy triệu, chín trăm ba mươi ba nghìn, không trăm linh chín đồng) thì Ngân hàng không xem xét miễn giảm lãi cho ông T. Buộc ông T phải trả cả nợ gốc và lãi tính đến ngày 11/6/2026 là 227.543.757 đồng (Hai trăm hai mươi bảy triệu, năm trăm bốn mươi ba nghìn, bảy trăm năm mươi bảy đồng) và ông T có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 12/6/2026 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Về án phí: Chấp nhận sự tự nguyện của ông Lê Đình T tự nguyện chịu cả 5.688.600 đồng (Năm triệu, sáu trăm tám mươi tám nghìn, sáu trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần V 4.490.000 đồng (Bốn triệu, bốn trăm chín mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0002799, ngày 27/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND khu vực 4;
- THADS tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Vân Anh